CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1/2025

CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành

Ngày 31/03/2025	7,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	29.5%	**23.4%**	**11.3%**

DT thuần
Q1/25
81.1
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 8.40| 11.6%
YoY: ▼50.9| -38.5%

LN thuần
Q1/25
-3.14
tỷ VNĐ
QoQ: ▼2.43| -343%
YoY: ▼14.2| -128%

LN sau thuế
Q1/25
-3.15
tỷ VNĐ
QoQ: ▼0.86| -37.4%
YoY: ▼14.4| -128%

Tỷ suất lãi EBIT
Q1/25
-3.9%
YoY: +/-▼ 0.8%

ROE (TTM)
Q1/25
0.6%
YoY: +/-▼ 9.6%

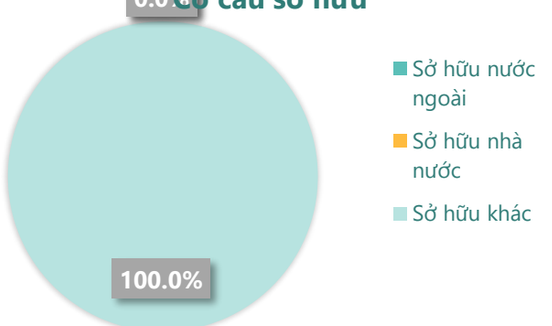
Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	5,300 - 10,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	95
Số lượng CPLH (CP)	12,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	17,185
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.36
EPS	78
P/E	101.2

DT thuần
2024
372
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 25.0| 7.3%

LN thuần
2024
19.2
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 15.7| 453%

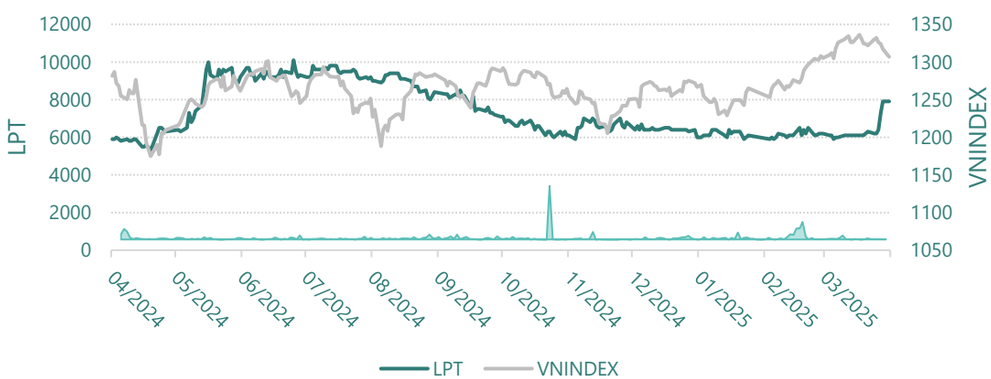
LN sau thuế
2024
14.2
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 11.1| 355%

Cơ cấu sở hữu

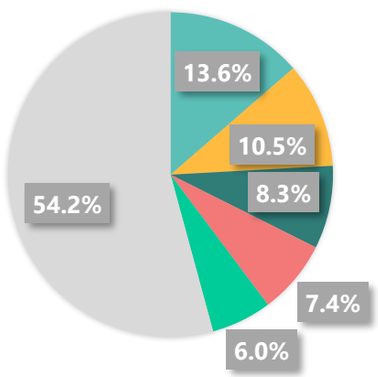


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



Cơ cấu cổ đông

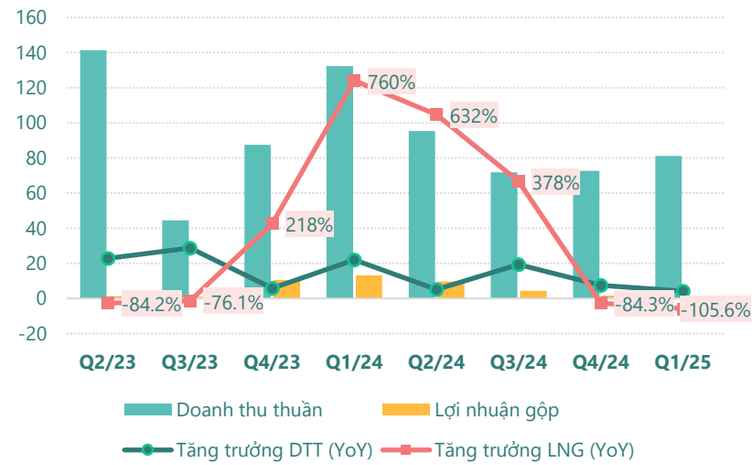


- Phan Quang Tiệp
- Trần Ngọc Mai
- Nguyễn Trần Linh Chi
- Phạm Anh Tuấn (Chủ tịch HĐQT)
- Trần Thị Bút
- Khác

(Nguồn: fireant.vn)

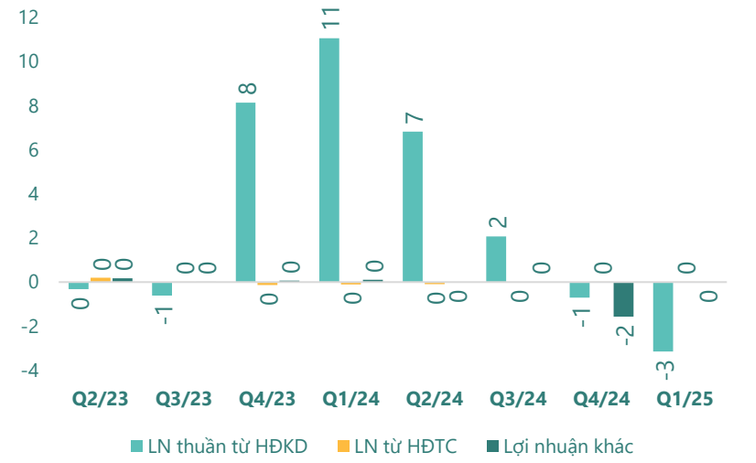
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



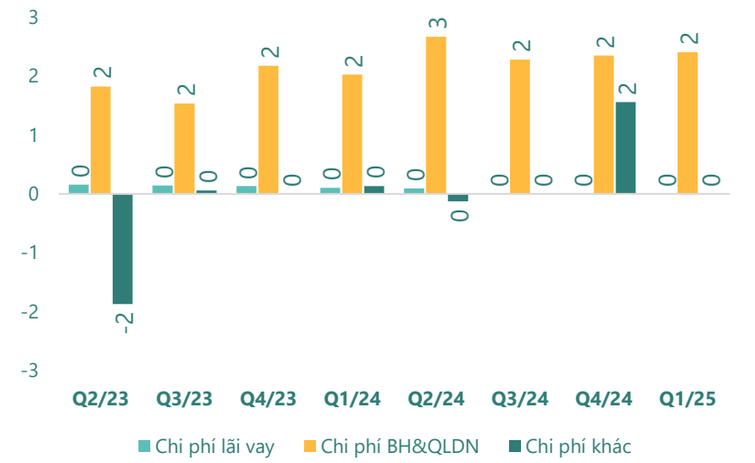
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



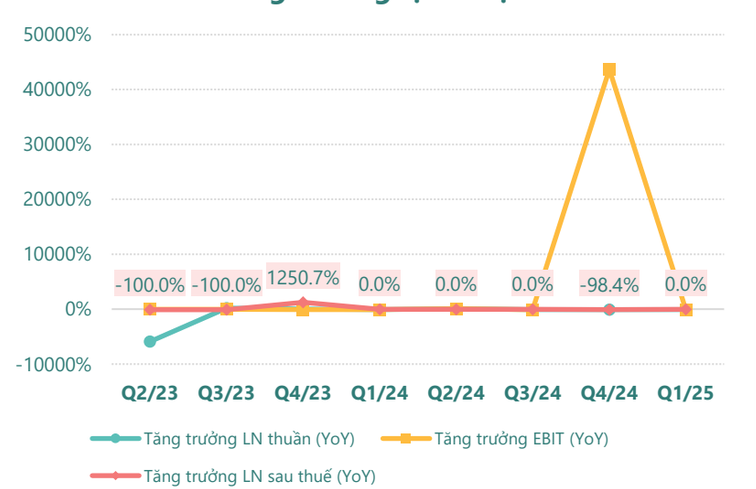
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



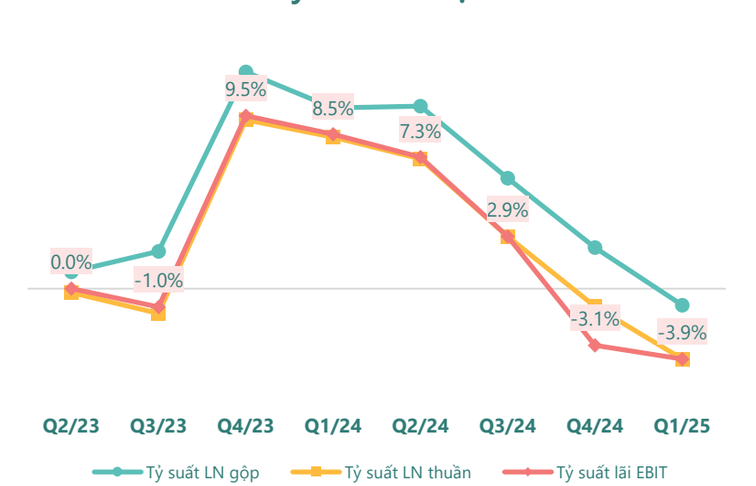
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



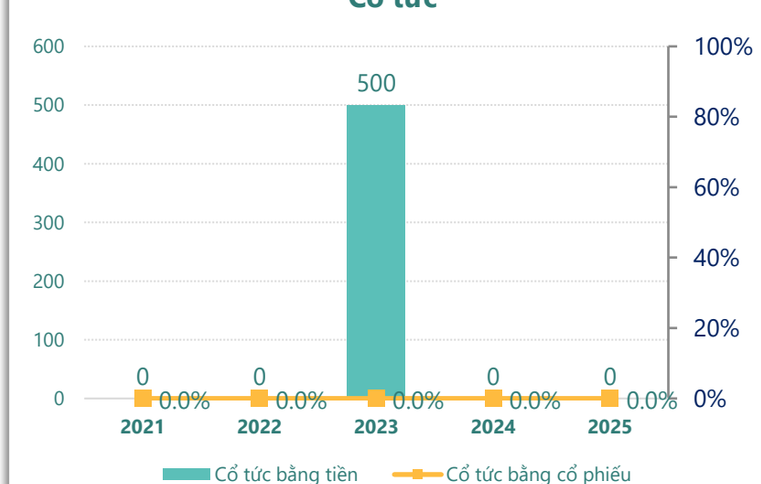
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

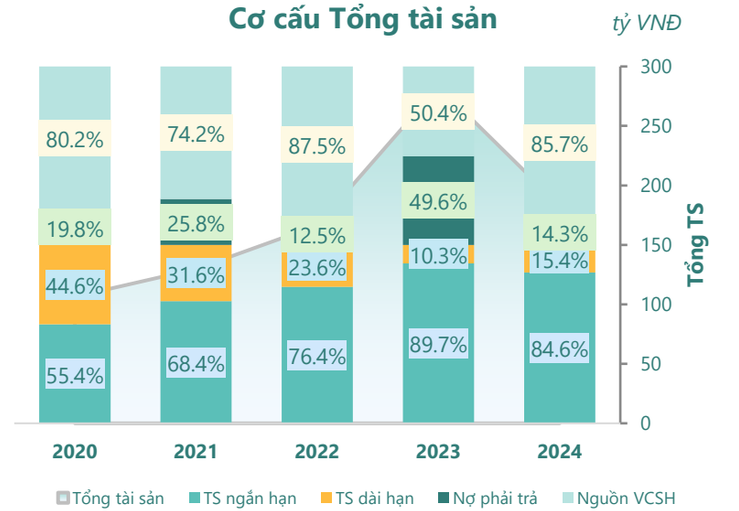
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

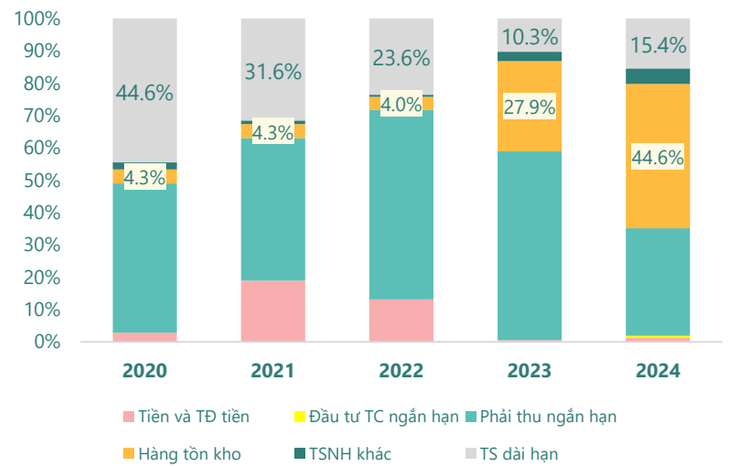
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



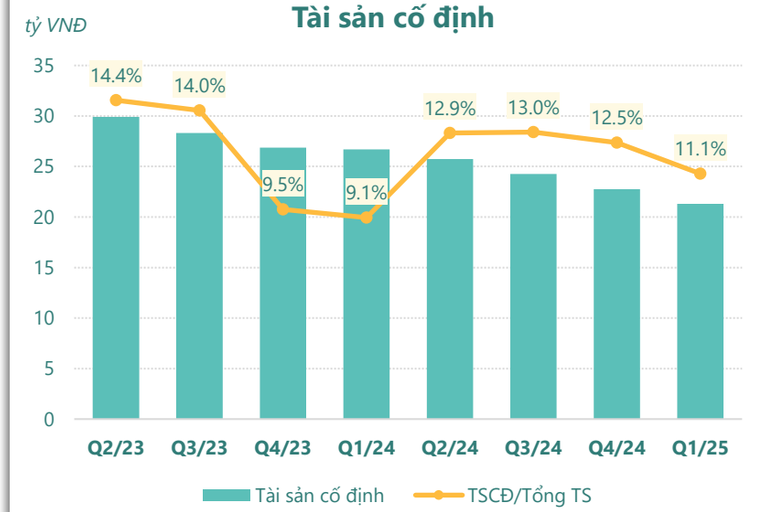
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



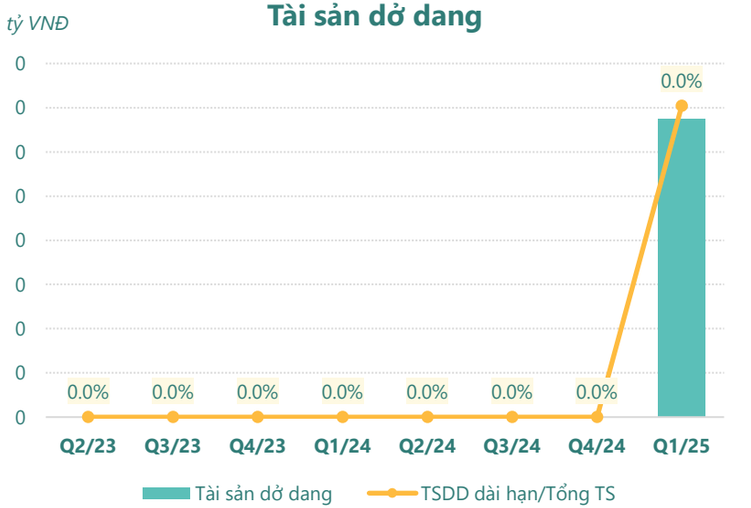
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



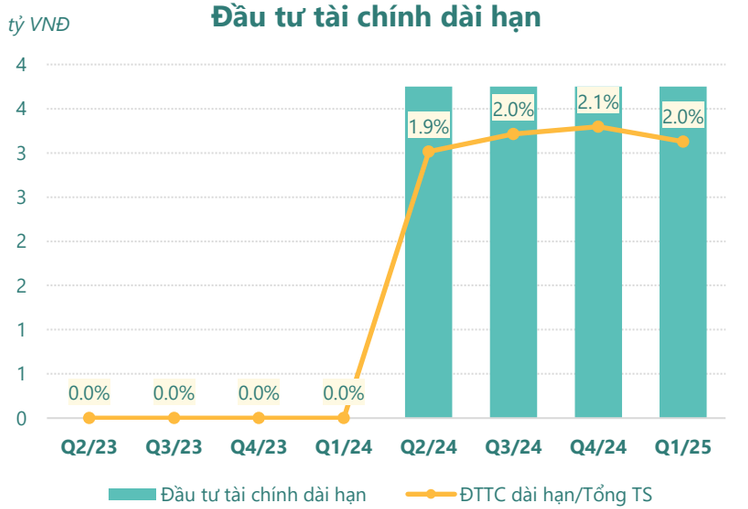
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



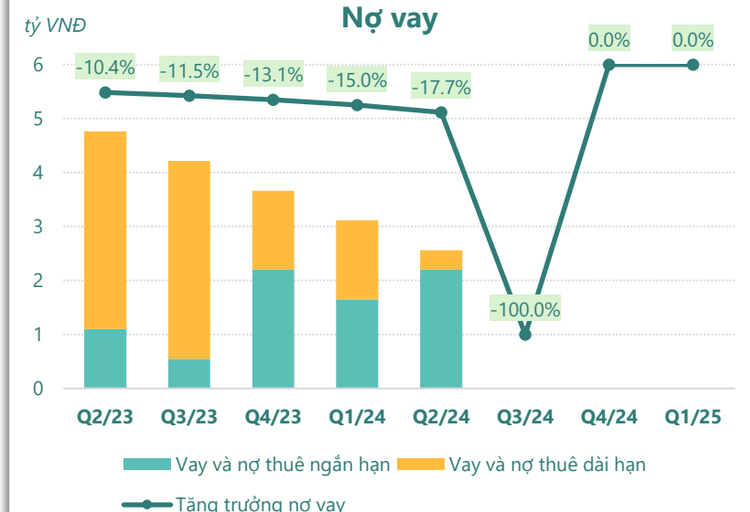
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

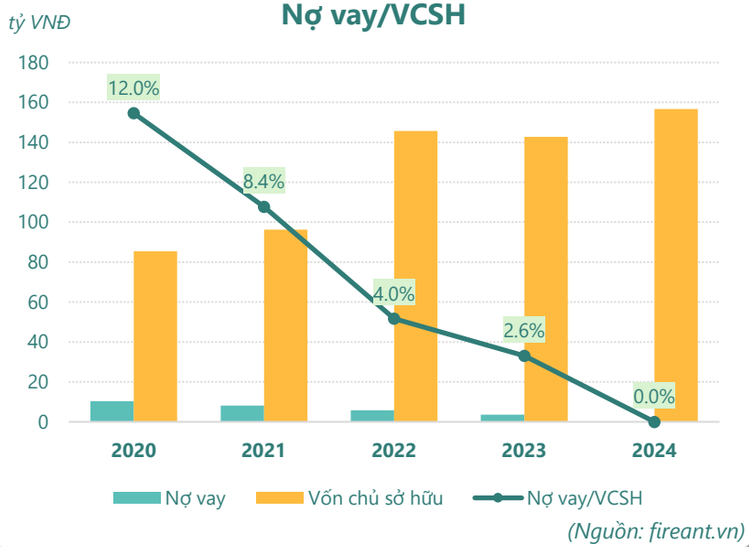
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

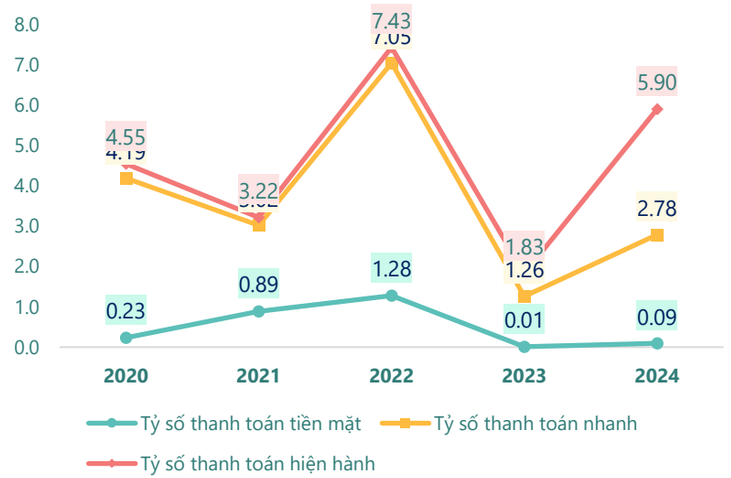
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



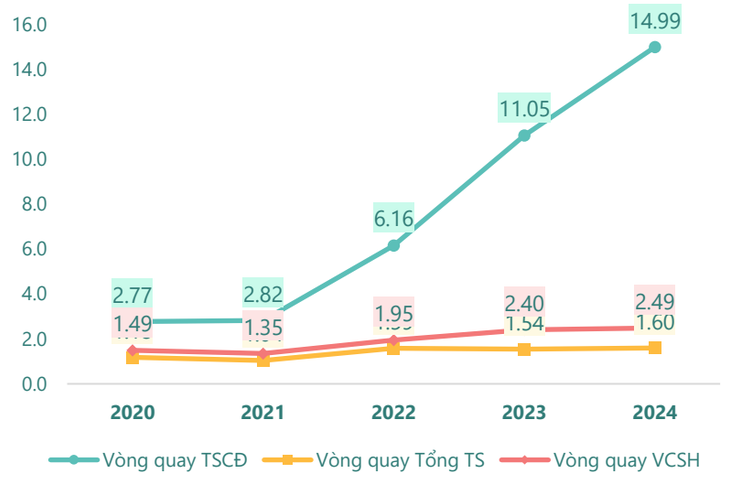
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



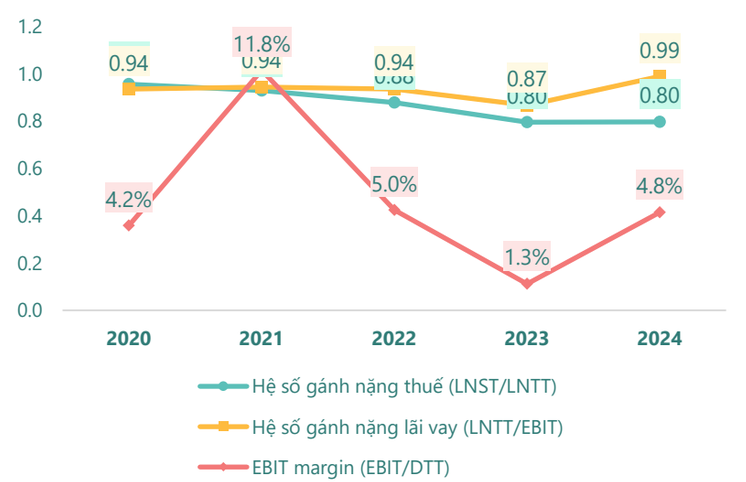
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



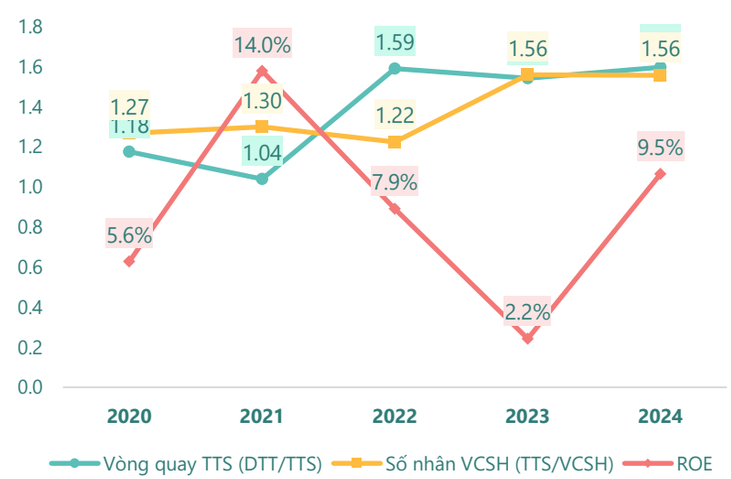
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



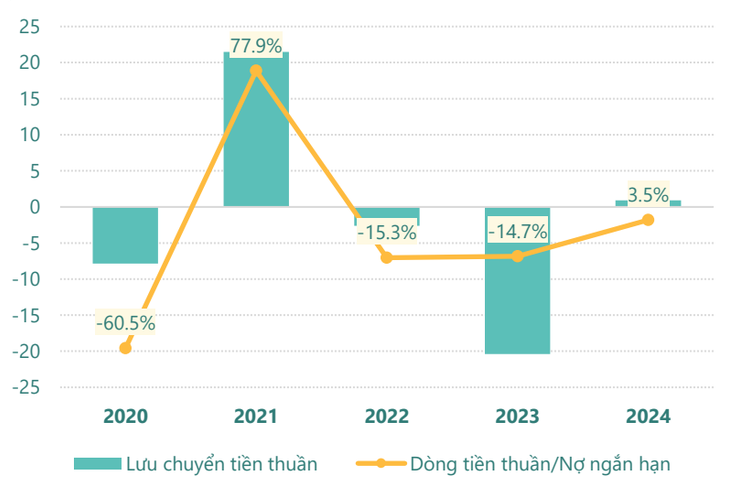
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**81.1**	**132**	**-38.5%**	**372**	**347**	**7.3%**
Giá vốn hàng bán	81.9	119	-31.2%	343	336	2.1%
Lợi nhuận gộp	-0.74	13.2	-106%	28.8	10.7	170%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.66	-98.7%
Chi phí TC	0	0.10	-100%	0.22	0.60	-63.2%
Chi phí lãi vay	0	0.10	-100%	0.20	0.60	-67.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.39	0.68	-43.2%	1.75	1.84	-4.9%
Chi phí QLDN	**2.02**	**1.35**	**49.9%**	**7.59**	**5.40**	**40.5%**
LN thuần từ HĐKD	-3.14	11.1	-128%	19.2	3.48	453%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.11**	**-103%**	**-1.45**	**0.43**	**-439%**
LN trước thuế	-3.15	11.2	-128%	17.8	3.91	355%
Lợi nhuận sau thuế	**-3.15**	**11.2**	**-128%**	**14.2**	**3.11**	**355%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-3.15**	**11.2**	**-128%**	**14.2**	**3.11**	**355%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ *(tỷ VNĐ)*	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	1.34	7.36	-2.05	3.70	0.90	3.56
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-0.08	-0.32	-4.55	-0.46	0.01	0.00
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-6.43	-0.55	-0.55	-2.67	0.11	0
Tiền đầu kỳ	6.66	1.49	7.99	0.83	1.40	2.42
Lưu chuyển tiền thuần	**-5.17**	**6.50**	**-7.16**	**0.57**	**1.01**	**3.57**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	1.49	7.99	0.83	1.40	2.42	5.98

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Tại ngày 31/3/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**192**	**183**	**4.9%**
Tài sản ngắn hạn	165	155	7.0%
Tiền và tương đương tiền	5.98	2.42	148%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.00	1.00	0.0%
Phải thu ngắn hạn	68.7	60.9	12.9%
Hàng tồn kho	81.0	81.7	-0.8%
Tài sản ngắn hạn khác	8.79	8.73	0.7%
Tài sản dài hạn	**26.4**	**28.2**	**-6.5%**
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	21.3	22.8	-6.4%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0.01	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	3.75	3.75	0.0%
Tài sản dài hạn khác	**1.32**	**1.71**	**-22.9%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	38.3	26.2	46.2%
Nợ ngắn hạn	**38.3**	**26.2**	**46.2%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	28.0	15.0	87.6%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	**154**	**157**	**-2.0%**
Vốn chủ sở hữu	**154**	**157**	**-2.0%**
Vốn điều lệ	120	120	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)